

Sáng tạo của Hồ Chí Minh trong xây dựng lực lượng nông cốt cho Mặt trận Dân tộc thống nhất

● PGS, TS PHẠM NGỌC ANH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- ThS VŨ TUẤN

Học viện Kỹ thuật quân sự

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng và trung thành với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nói chung, vai trò nông cốt của khối liên minh công - nông nói riêng trong khối đại đoàn kết dân tộc. Với đặc điểm xã hội và tình hình thực tế của cách mạng Việt Nam cũng như thấy được vai trò quan trọng của tầng lớp trí thức trong sự nghiệp cách mạng của đất nước, Hồ Chí Minh đã vận dụng, bổ sung và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về tập hợp lực lượng cách mạng với quan điểm sáng tạo: lấy liên minh công - nông - trí thức làm lực lượng nông cốt cho Mặt trận Dân tộc thống nhất để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững mạnh nhằm tạo ra động lực mạnh mẽ đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi hoàn toàn.

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng khối liên minh công - nông trong sự nghiệp cách mạng

Xuất phát từ thực tế cách mạng ở châu Âu, C.Mác đã nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống về chủ nghĩa tư bản trong điều kiện tự do cạnh tranh, từ đó công hiến cho nhân loại những phát minh vĩ đại bằng học thuyết của mình từ lý luận về "hình thái kinh tế - xã hội" đến học thuyết "giá trị thặng dư"; đặc biệt là vào tháng 2.1848, với sự ra đời *Tuyên ngôn của Đảng Công sản* - cuốn sách gối đầu giường của những người cộng sản - đã vạch trần bản chất bóc lột của giai cấp tư sản, và khẳng định sự diệt vong không thể tránh khỏi của chủ nghĩa tư bản mà lực lượng làm nên lịch sử ấy không ai khác hơn là sứ mệnh lịch sử toàn thể giới của giai cấp công nhân.

Tổng kết thực tiễn phong trào công nhân ở châu Âu, nhất là ở Anh, Pháp cuối thế kỷ XIX, C.Mác và Ph.Ăngghen đã khái quát thành lý luận về liên minh công, nông và các tầng lớp lao động khác. Các ông đã chỉ ra nguyên nhân chủ yếu của thất bại trong các cuộc đấu tranh là do giai cấp công nhân không tổ chức được mối liên minh với người bạn đồng minh tự nhiên của mình là giai cấp nông dân. Ph.Ăngghen đã khẳng định:

Cách mạng vô sản là bài đồng ca của hai giai cấp công nhân và nông dân. Nếu không có bài đồng ca này thì bài đơn ca ở các quốc gia nông dân sẽ là bài ai điếu. Do vậy, trong các cuộc đấu tranh này, giai cấp công nhân luôn đơn độc và các cuộc cách mạng vô sản này đã trở thành bài ca ai điếu. Điều đó đã lý giải một cách khoa học về vị trí và tầm quan trọng của vấn đề liên minh công nông trong cuộc cách mạng vô sản.

Như vậy, có thể thấy rằng, từ lý luận và thực tiễn của phong trào công nhân, trực tiếp nhất là qua cách mạng Đức và Công xã Paris năm 1871, C.Mác và Ph.Ăngghen đều khẳng định: *Cuộc cách mạng vô sản hay phong trào công nhân không thể giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh lật đổ chế độ tư bản nếu không có khối liên minh giữa giai cấp công nhân và giai cấp nông dân, trong đó giai cấp công nhân đóng vai trò lãnh đạo.* Điều đó cho thấy, các ông đã nhận thức được sự cần thiết phải có sự đoàn kết, liên minh để tạo sức mạnh đủ lớn trong cách mạng vô sản, nhưng mấu chốt dừng lại ở việc liên kết giữa 2 giai cấp công - nông mà thôi.

Đến thời V.I.Lênin, khi chủ nghĩa tư bản đã phát triển mạnh và chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc, ông đã vận dụng sáng tạo và phát triển lý luận của C.Mác, Ph.Ăngghen về tổ chức liên minh công - nông và các

tầng lớp lao động khác một cách khoa học, phù hợp với tình hình thực tế trong Cách mạng XHCN tháng Mười Nga (1917) với phương châm: *Hãy cho tôi một tổ chức, tôi sẽ làm đảo lộn cả nước Nga nhằm biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng*. V.I. Lênin cho rằng, liên minh công - nông là hai lực lượng chủ công của chính quyền Xôviết. Có nhiều lúc V.I. Lênin đã đưa ra binh lính (Hồng quân) tham gia vào lực lượng liên minh công - nông cốt này để tạo thành thế chân kiềng công - nông - binh, song về bản chất thì *binh cũng từ công - nông mà ra cả*, nên *Hồng quân* chính là quân đội công nông.

Trong giai đoạn đầu của thời kỳ qua độ lên CNXH, không chỉ có liên minh công - nông mà còn liên minh với các tầng lớp lao động khác. Đặc biệt, đối với các nước thuộc địa, tiền tư bản, nông nghiệp lạc hậu quá độ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa đi lên CNXH thì đây chính là lực lượng cách mạng chủ yếu. Với tư cách là giai cấp lãnh đạo, giai cấp công nhân mà đứng đầu là Đảng Cộng sản phải nắm bắt được những yêu cầu khách quan từ các giai cấp, tầng lớp để tổ chức thành liên minh vững chắc. Đó không chỉ là điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi mà còn làm gia tăng sự đoàn kết để "không có thế lực nào phá vỡ nó".

Như vậy, có thể thấy rằng, trong cả giai đoạn đầu tranh giành chính quyền lẫn trong chuyển chính và sản, V.I. Lênin đều khẳng định: *Chặng đầu chính và sản là một hình thức đặc biệt của liên minh giữa giai cấp vô sản (đôi nên phong của những người lao động) với đồng đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức, v.v.)*. Tuy có đề cập đến cả các giai cấp, tầng lớp khác ngoài công nhân và nông dân, song *tầng lớp trí thức* vẫn chưa được xác định là *lực lượng nông cốt* nên chưa được nhấn mạnh và coi trọng. Điều này có lẽ do điều kiện lịch sử của xã hội nước Nga Xôviết lúc bấy giờ khiến V.I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vich nhận thức là chỉ có những lực lượng trực tiếp tham gia lao động sản xuất đóng đảo nhất trong xã hội mới có thể tạo ra một liên minh vững chắc làm nền cốt cho khối đoàn kết toàn dân. Mặt khác, có thể do mặt bằng dân trí, trình độ nhận thức, ý thức tổ chức kỷ luật của công - nông ở nước Nga Xôviết đã khá cao nên vai trò của trí thức không được thể hiện rõ.

2. Hồ Chí Minh phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng khối liên minh công - nông - trí thức trong sự nghiệp cách mạng

Trung thành với lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh luôn coi "cách mạng là sự nghiệp của quần

chúng, thắng lợi của cách mạng là do sự phấn đấu, hy sinh và trí thông minh, sáng tạo của hàng triệu nhân dân, nhất là công nhân, nông dân và những người trí thức cách mạng"⁽¹⁾, nhân dân là động lực chủ yếu của cách mạng... Vì thế, trong tác phẩm *Đường Cách mệnh*, mặc dù xác định "đân chúng công nông là gốc cách mệnh"⁽²⁾ trong đó công nhân giữ vai trò lãnh đạo, song trong suốt nền trình cách mạng, dù ở thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc hay cách mạng XHCN, Hồ Chí Minh đều nhận thức rõ về vị trí, vai trò của tầng lớp trí thức cách mạng và xác định xây dựng liên minh công - nông - trí thức thành lực lượng nông cốt cho khối đại đoàn kết dân tộc, tạo động lực cơ bản cho cách mạng.

Xuất phát từ đặc điểm, tính chất đặc thù của xã hội và thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã sớm nhận thức được vị trí, vai trò cực kỳ quan trọng của đội ngũ trí thức đối với sự nghiệp cách mạng và sự phát triển của xã hội.

Hồ Chí Minh luôn coi trí thức là "vốn liếng quý báu của dân tộc", là bộ phận quan trọng trong lực lượng cách mạng. Người nhận thấy, trí thức không phải là một giai cấp, họ chỉ là một tầng lớp có số lượng khiêm tốn trong xã hội Việt Nam (đầu thế kỷ XX), nhưng họ luôn đi đầu, là ngôi nỏ trong phong trào đấu tranh đòi độc lập, đòi quyền dân tộc, dân chủ. Người đã nhận rõ sự khác biệt giữa trí thức tại các nước thuộc địa, bán thuộc địa hay các dân tộc bị áp bức với các nước tư bản đế quốc. Trí thức Việt Nam "dù là trí thức một số khá đông thuộc thành phần phú nông, địa chủ, phong kiến, tư sản mà ra nhưng cũng đều bị đế quốc áp bức"⁽³⁾.

Là những người có học thức, hiểu biết, trí thức Việt Nam rất nhạy bén với cái mới, với những tư tưởng tiến bộ. Hồ Chí Minh đã chỉ ra hai yếu tố tích cực của trí thức Việt Nam "Có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng"⁽⁴⁾. Người nhận xét, trí thức "có học thức, để có cảm giác chính trị. Họ không trực tiếp bóc lột lao động. Vì vậy, họ dễ tiếp thu sự giáo dục cách mạng và cùng đi với công nông"⁽⁵⁾. Trong tâm thức của mỗi trí thức Việt Nam luôn có ý thức và tinh cảm sâu sắc với dân tộc. Đối với họ, dân tộc chính là cái nôi sinh thành và nuôi dưỡng lý trí, tình cảm, tinh thần và trí tuệ, tài năng của mình. Với thế mạnh là nhạy bén về chính trị, những người trí thức Việt Nam nhận thấy rõ tình cảnh của dân tộc và chính bản thân mình. Họ cảm thấy nỗi, mỗi nước là "quốc sĩ" và mong muốn tìm lối thoát.

Sự nhạy bén về chính trị và tinh thần cách mạng của trí thức tiếp tục được biểu hiện qua sự ra đời, tồn tại và

phát triển nhanh chóng của những tổ chức chính trị của sinh viên, trí thức (phần lớn trong số họ sau này trở thành những đảng viên đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam), mà Nguyễn Ái Quốc đã nhắc đến trong báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản ngày 5.3.1930: Bên cạnh Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, còn có ba nhóm chính trị: Nhóm thanh niên ở Nam kỳ, Tân Việt ở Trung kỳ và An Nam quốc dân Đảng ở Bắc kỳ. Nhóm thứ nhất gồm phần lớn là thanh niên, sinh viên; nhóm thứ hai là trí thức; nhóm thứ ba là tiểu tư sản.

Người thức được vị trí, vai trò quan trọng của trí thức Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng XHCN, khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, trước yêu cầu phải có một đường lối chính trị rõ ràng, phải phân định rõ chiến tuyến giữa cách mạng và phản cách mạng, Hồ Chí Minh đã xếp trí thức vào hàng ngũ lực lượng cách mạng của dân tộc do giai cấp vô sản lãnh đạo, là một trong những đồng minh gần gũi của giai cấp công nhân và nông dân. Người khẳng định một cách dứt khoát trong những văn kiện đầu tiên mang tính cương lĩnh của Đảng. Trong Sách lược vắn tắt của Đảng. Người viết: "Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp"¹⁰. Chương trình tóm tắt của Đảng viết: "Đảng lôi kéo tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản"¹¹. Việc xác định ngay từ rất sớm vị trí của trí thức trong lực lượng cách mạng đã góp phần cô lập kẻ thù, đưa tầng lớp trí thức về phía cách mạng từ những buổi đầu tiên, tăng cường sức mạnh lớn lao cho cách mạng.

Cuộc cách mạng mà Hồ Chí tịch. Đảng ta và nhân dân ta tiến hành là một cuộc cách mạng vô cùng khó khăn, gian khổ với những nhiệm vụ rất lớn lao. Đó là đánh đuổi đế quốc thực dân, phong kiến, đòi lại tự do, độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày. Xây dựng chế độ dân chủ nhân dân và tiến lên xây dựng CNXH, chủ nghĩa cộng sản. Thực hiện những nhiệm vụ ấy khi ở Việt Nam có đến 95% dân số mù chữ, hậu quả của chính sách *ngu dân để dễ bề cai trị* của thực dân Pháp. Bên cạnh đó với chính sách cai trị hà khắc, bóc lột, vơ vét thuộc địa đến tận xương tuỷ, thực dân Pháp đã đẩy nền kinh tế nước ta vào tình trạng hết sức lạc hậu, tiêu điều, kiệt quệ, nhân dân hết sức cực khổ, lầm than. Trong hoàn cảnh ấy, nhiệm vụ cách mạng của các giai cấp, nhân dân Việt Nam càng trở nên nặng nề, lớn lao hơn và tất nhiên, giới trí thức cũng phải đảm nhận nhiều trọng trách lớn hơn, phức tạp hơn. Hồ Chí Minh xác định: "lao

động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến CNXH"¹². Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trí thức phải tuyên truyền, giáo dục quần chúng những tư tưởng cách mạng, là người nổ cho các phong trào cách mạng, đấu tranh chống lại những luận điệu phản động, mỉa dân của kẻ thù. Trong cách mạng XHCN, trí thức phải đi đầu trong việc nâng cao dân trí, xây dựng và kiến thiết nước nhà. Hồ Chí Minh khẳng định: "Trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên XHCN càng cần, tiến lên cộng sản chủ nghĩa lại càng cần"¹³.

Người nhấn mạnh: "Chính là những đảng cách mạng lại càng trọng trí thức: vì muốn phát triển văn hóa thì phải cần thầy giáo, muốn phát triển sức khỏe của nhân dân thì phải cần thầy thuốc, muốn phát triển kỹ nghệ phải cần các kỹ sư, v.v.. Tóm lại cách mạng rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức"¹⁴. Trong mọi lĩnh vực, mọi thời kỳ cách mạng đều rất cần đến học vấn, tài năng và tâm huyết, sức lực của giới trí thức. Đội ngũ trí thức đồng hành cùng dân tộc tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và tiến lên cách mạng XHCN. Trong suốt quá trình cách mạng "Trí thức không có bao giờ thừa, chỉ có thiếu trí thức thôi"¹⁵.

Từ vị trí, vai trò cực kỳ quan trọng của đội ngũ trí thức, Hồ Chí Minh chỉ đây là lực lượng cơ bản và đưa họ tham gia vào khối liên minh công - nông - trí thức để tạo ra thế "chân kiềng" vững chắc làm nền cốt cho khối đại đoàn kết dân tộc.

Hồ Chí Minh đòi hỏi trong mọi giai đoạn cách mạng "công, nông, trí, cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối"¹⁶. Theo Người, "tính chất cách mạng của ta là cách mạng dân chủ mới, cho nên động lực cách mạng gồm có những giai cấp: công nhân, nông dân, tiểu tư sản"¹⁷. Người nhấn mạnh: "Tuyên ngôn của Đảng nói: "Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mạng nhất". Và, "lao động trí óc cần được khuyến khích giúp đỡ, phát triển tài năng"¹⁸. Khẳng định giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng, giai cấp nông dân là đội quân chủ lực của cách mạng, Hồ Chí Minh đã xếp tầng lớp trí thức là đồng minh của giai cấp công nhân, là một động lực của cách mạng, là một lực lượng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là chân lý hiển nhiên không chỉ đúng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân mà còn đúng trong cách mạng XHCN. Không có tầng lớp trí thức hợp tác với giai cấp công, nông thì

cách mạng không thể thành công và sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam mới sẽ không thể hoàn thành được. Sự khẳng định chắc chắn của người đứng đầu Chính phủ, bằng Tuyên ngôn của Đảng đã đập tan mọi luận điệu xuyên tạc, bịa đặt của kẻ thù hòng chia rẽ khối đoàn kết công - nông - trí, mang lại niềm tin vững chắc cho tầng lớp trí thức.

Xác định liên minh công - nông - trí thức là nền tảng vững chắc của hệ thống chính trị, Hồ Chí Minh nhắc nhở: "Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ với giới trí thức, để giúp họ phục vụ cách mạng, phục vụ CNXH"⁽¹⁵⁾ và "trên con đường tiến đến đoàn kết, tôi thiết tưởng trí thức ta nên tự động đi bước trước tìm đến công nông, và tôi chắc rằng công nông sẽ nhiệt liệt hoan nghênh trí thức"⁽¹⁶⁾.

Những trí thức Việt Nam đi theo Cách mạng sau tháng 8.1945 hầu hết được đào tạo trong các nhà trường của chế độ thực dân phong kiến hoặc làm việc trong bộ máy của chế độ cũ nên ít nhiều chịu ảnh hưởng của tư tưởng, lề lối làm việc cũ, như, lập trường thiếu kiên định, tính kỷ luật chưa cao, xa rời quần chúng... "lý luận không đi đôi với thực hành, xem khinh lao động, tư tưởng mơ hồ, lập trường không vững, khi hành động thì hay lung lay"⁽¹⁷⁾. Để trở thành người lao động chân chính, thành lực lượng quan trọng của cách mạng, thành bộ phận nông cốt không thể thiếu của khối liên minh công - nông - trí, Hồ Chí Minh cho rằng, "trí thức ta cần cải tạo tư tưởng, sửa đổi lề lối làm việc"⁽¹⁸⁾. "Mục đích cải tạo là làm cho những người trí thức chúng ta trở thành những người trí thức của giai cấp công nhân, hết lòng hết sức phục vụ công nông, góp phần xứng đáng và về vang vào công cuộc xây dựng CNXH"⁽¹⁹⁾. Muốn vậy, cần phải thực hiện "công nông trí thức hóa. Trí thức công nông hóa. Nghĩa là công nông cần học tập văn hóa để nâng cao trình độ trí thức của mình, trí thức cần gần gũi công nông và học tập tinh thần, nghị lực, sáng kiến và kinh nghiệm của công nông. Đó là nhiệm vụ chung và cần kíp, mà chúng ta phải cùng nhau cố gắng làm cho kỳ được"⁽²⁰⁾. Theo Người, cần phải đưa trí thức tham gia trực tiếp vào công cuộc kháng chiến, kiến quốc, để "anh em trí thức cùng biết trọng lao động, cùng biết làm lao động, hợp thành một khối với công nông, nâng cao trình độ công nông về văn hóa lý luận"⁽²¹⁾. Từ quan điểm chỉ đạo của Hồ Chí Minh, nhiều trí thức đã hăng hái xung phong ra tiền tuyến, trực tiếp vào các nhà máy, ruộng đồng, học tập, lao động, xây dựng ý thức phục vụ công nông, cải tạo tư tưởng, sửa đổi lề lối làm việc, trở thành

những trí thức cách mạng chân chính. Bởi vì, chỉ có gắn bó với công nông, phục vụ, suy tư, trăn trở về những vấn đề có liên quan đến vận mệnh của đất nước, dân tộc, hạnh phúc của nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, trí thức mới khẳng định được vai trò, vị trí của mình đối với sự phát triển của đất nước, dân tộc. Đó cũng chính là tiền đề quan trọng để khối liên minh công - nông - trí thức ngày càng được củng cố bền chặt, tăng cường sức mạnh và đã thực sự trở thành bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trải qua nhiều thăng trầm, biến động của lịch sử, những quan điểm đúng đắn của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức cùng những sáng tạo của Người trong xây dựng khối liên minh công - nông - trí thức vẫn còn nguyên giá trị cả về lý luận lẫn thực tiễn. Nó mãi là ngọn đuốc soi đường thẳng lợi cho sự nghiệp xây dựng lực lượng nông cốt cho khối đại đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước ta. Hiện nay, nhân loại đã và đang bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của kinh tế tri thức. Trước những thời cơ, vận hội mới đan xen với những thách thức không nhỏ của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng..., để thực hiện mục tiêu tổng quát mà Đại hội XII đã xác định: "Sớm đưa nước ta thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại"⁽²²⁾, hơn lúc nào hết, Đảng và Nhà nước cần phải quán triệt và vận dụng sáng tạo quan điểm của Hồ Chí Minh về trí thức, coi trọng và có biện pháp thiết thực để xây dựng đội ngũ trí thức cách mạng ngày càng hùng hậu, tạo tiền đề cho liên minh công - nông - trí thức phát triển để xây dựng lực lượng nông cốt cho khối đại đoàn kết dân tộc vững mạnh, qua đó khai thác mọi tiềm năng và thế mạnh của các giai tầng trong xã hội, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tạo động lực mạnh mẽ cho sự nghiệp CNH, HĐH đất nước□

- (1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T14, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.467.
- (2) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T2, tr.297.
- (3), (4), (5), (9), (10), (11), (13), (17), (21) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T8, tr.53, 54, 258, 59, 53, 56, 255, 258, 57.
- (6), (7) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T3, tr.3, 4.
- (8), (14), (18), (20) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T7, tr.72, 71, 72, 13.
- (12), (16) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T10, tr.376, 377.
- (15) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T12, tr.371.
- (19) Hồ Chí Minh: *Sđd*, T11, tr.243.
- (22) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H., 2016.